

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19
tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các
chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 25/NQ-HĐND ngày
23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương
năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon
Tum; Số 54/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát
triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn
2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
Số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về
phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên
địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 380/QĐ-UBND ngày
29 tháng 6 năm 2022 về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách
Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa
bàn tỉnh Kon Tum; Số 572/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân
tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm
2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 795/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm*

2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 130/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách tỉnh năm 2022 sang năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2054/SKHĐT-VX ngày 20 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết kế hoạch đầu tư năm 2023 là **4.291 triệu đồng** từ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, năm 2023 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho Ban Dân tộc tỉnh tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 và Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Thời gian giải ngân nguồn vốn trên thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện theo quy định.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn trên đúng mục đích và thanh, quyết toán đúng quy định. Định kỳ hàng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách Trung ương nêu trên về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng đơn vị có liên quan và chủ đầu tư có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KGVX, KTTH.PHD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn